

ĐỂ 100% hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch

Ngày 8/2/2018, UBND tỉnh có Công điện số 01/CD-UBND về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện đầu nối, sử dụng nước sạch sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh. Theo đó, phấn đấu đến ngày 30/4/2018 tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn sử dụng nước sạch trên địa bàn toàn tỉnh đạt 100%. Với mục tiêu trên đòi hỏi các cấp, các ngành và các cơ quan hữu quan cần vào cuộc quyết liệt nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu mà tỉnh đề ra trong giai đoạn nước rút.

KỶ 1: BỨT PHÁ NGOẠN MỤC

Trong khoảng thời gian khá dài, việc đầu tư xây dựng các công trình cung cấp nước sạch sinh hoạt gần như là “dậm chân tại chỗ”. Với sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và sự hưởng ứng của nhân dân, những năm gần đây, Thái Bình đã tạo được bứt phá trong việc nâng cao tỷ lệ hộ dân đầu nối, sử dụng nước sạch.

Giai đoạn 1998 - 2012, bằng nguồn vốn từ chương trình mục tiêu quốc gia, vốn vay WB, tỉnh ta đã đầu tư xây dựng 66 công trình nước sạch, trong đó có 46 công trình cấp nước sạch đầu tư bằng nguồn vốn hỗ trợ từ chương trình mục tiêu quốc gia với tổng công suất 20.520m³/ngày đêm. Đa số các công trình này được giao cho cấp xã quản lý, vận hành và chỉ

đáp ứng phục vụ nước sạch cho khoảng 20% số dân ở khu vực nông thôn. Bên cạnh đó, nhiều công trình đã xuống cấp, không bảo đảm chất lượng nước phục vụ nhân dân.

Trước nhu cầu sử dụng nước sạch tăng cao, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND về việc ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và

quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015 - 2020. Cùng với đó, UBND tỉnh cũng ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh như hỗ trợ 100% tiền giải phóng mặt bằng, ưu đãi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất... Có thể thấy, Quyết định số 12 thể hiện những ưu đãi khá cụ thể, do đó đã thu hút được doanh nghiệp đầu tư xây dựng công trình nước sạch nông thôn. Chỉ sau 1 năm ban hành Quyết định, toàn tỉnh đã có 20 doanh nghiệp đăng ký đầu tư 23 công trình phục vụ cấp nước sạch, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng và hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch trên địa bàn.

Một trong những đơn vị tiêu biểu trong việc cung ứng nước sạch cho nhân dân thời gian qua phải kể đến Xí nghiệp Nước sạch Tiên Hải, thành lập năm 2000 với công suất 2.000m³/ngày đêm. Năm 2003, Xí nghiệp sáp nhập với Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Bình. Với sự hỗ trợ từ cơ chế, chính sách của tỉnh và Công ty, sau nhiều lần đầu tư, cải

tạo, đến nay, tổng công suất của Xí nghiệp đạt 14.000m³/ngày đêm. Ông Hà Kim Liên, Giám đốc Xí nghiệp cho biết: Hiện nay Xí nghiệp cung cấp nước sạch cho 12.900 khách hàng của 9 xã, 1 thị trấn và toàn bộ khu công nghiệp trên địa bàn huyện, bình quân sản lượng nước bán hàng tháng đạt 150.000m³. Tỷ lệ hộ dân các xã sử dụng nước sạch của Xí nghiệp đều đạt từ 80 - 90%, trong đó một số địa phương như thị trấn Tiên Hải, xã Tây Giang đạt 100%. Trong năm 2017, bình quân mỗi tháng Xí nghiệp phát triển thêm được 50 khách hàng. Thành công của Xí nghiệp đã góp phần đưa tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch trên địa bàn huyện Tiên Hải đến cuối năm 2017 là 77,8%. Anh Lê Văn Kiểm, xã Tây Ninh (Tiền Hải) chia sẻ: Những năm trước nhân dân xã Tây Ninh phải dùng nước mưa, nước giếng khoan trong sinh hoạt. Không những đó đặc trong nhà bị hỏng mà quan trọng là sức khỏe của mọi người cũng bị ảnh hưởng. Từ khi Xí nghiệp Nước sạch Tiên Hải về đầu tư, chúng tôi rất phấn khởi đăng ký đầu nối, sử dụng nước sạch ngay để bảo đảm sức khỏe cho mọi người trong gia đình và bảo vệ đồ dùng. Ông Trần Văn

Canh, Tổ trưởng Tổ quản lý đồng hồ và thu ngân, Xí nghiệp Nước sạch Tiên Hải cho biết thêm: Đến nay, toàn xã Tây Ninh đã đạt khoảng 80 - 85% số hộ sử dụng nước sạch. Để bà con yên tâm sử dụng nước, Xí nghiệp thường xuyên kiểm tra định kỳ chất lượng nước và kịp thời xử lý các sự cố xảy ra. Hiện nay Xí nghiệp có 3 dây chuyền xử lý nước công nghệ hiện đại, bảo đảm chất lượng trước khi cung ứng đến người dân.

Với nhiều giải pháp đồng bộ cùng với thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn, đến tháng 8/2015, trên địa bàn tỉnh có 57 dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn đã được chấp thuận đầu tư với tổng công suất đăng ký cấp nước 241.260m³/ngày đêm, phục vụ cấp nước sạch cho gần 1,5 triệu người trên địa bàn 229 xã. Đặc biệt, việc “tăng tốc” trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầu nối, sử dụng nước sạch trong 2 năm 2016 - 2017 đã đưa tỷ lệ đầu nối, sử dụng nước sạch trên địa bàn tỉnh đến cuối tháng 12/2017 đạt 77,8% hộ dân của 276 xã, thị trấn. Trong đó, 87,7% xã, thị trấn đạt tỷ lệ đầu nối, sử dụng từ 65% trở lên. Tiêu biểu là huyện Vũ Thư đạt tỷ lệ bình quân 95,1%; huyện Thái Thụy đạt 82,3%; huyện Tiên Hải 77,8%...

Kết quả đạt được có thể coi là “bước đệm” để toàn tỉnh thực hiện thành công mục tiêu đến hết tháng 4/2018 tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn đầu nối, sử dụng nước sạch đạt 100%.

(còn nữa)

NHÓM PHÓNG VIÊN

Ông Bùi Văn Tính, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh



Chủ trương đầu tư xã hội hóa chương trình nước sạch và các chính sách khuyến khích đầu tư cấp nước sạch sinh hoạt cho nhân dân khu vực nông thôn của tỉnh trong thời gian qua là đúng đắn, kịp thời, tạo động lực quan trọng cho các doanh nghiệp đầu tư và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của người dân khu vực nông thôn. Trong một thời

gian ngắn, các doanh nghiệp đã tích cực huy động nguồn lực khoảng trên 2.000 tỷ đồng đầu tư xây dựng, quản lý công trình cấp nước. Đến ngày 31/12/2016, các dự án đã đưa nước sạch tới địa bàn 100% số xã trong toàn tỉnh.

Anh Phạm Xuân Lộc, xã Tây Ninh (Tiền Hải)



Được sử dụng nước sạch là mong mỏi của gia đình tôi và bà con hàng xóm. Do vậy, khi có doanh nghiệp về đầu tư xây dựng, chúng tôi đã tích cực hưởng ứng đăng ký đầu nối, sử dụng nước sạch. Nhìn chung, nước của Xí nghiệp Nước sạch Tiên Hải chất lượng được bảo đảm, áp lực nước mạnh và đều nên chúng tôi yên tâm sử dụng.



Người dân xã Thái Dương (Thái Thụy) yên tâm khi được sử dụng nước sạch.

Không tính chuyện sử dụng lại xăng RON92

(nhandan.com.vn) Sau khi xăng sinh học E5 đưa vào sử dụng trên toàn quốc được khoảng ba tháng nay, một số doanh nghiệp (DN) đã phản ánh rằng lượng tiêu thụ loại xăng này hơi thấp, đồng thời kiến nghị cho phép sử dụng lại xăng RON92. Tuy nhiên theo các chuyên gia và doanh nghiệp thì không nên tính chuyện sử dụng lại xăng RON92.

Sử dụng lại xăng RON92 là đi ngược xu hướng

Mới đây, Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Petro) đã có công văn kiến nghị Bộ Công Thương và Bộ Tài chính, trong đó cho rằng, do sản lượng tiêu thụ xăng E5 hai tháng đầu năm 2018 chiếm tỷ trọng quá thấp - 30% trong tổng lượng xăng tiêu thụ của Saigon Petro (trước đây tiêu thụ xăng RON92 chiếm 65%). Trong khi đó, nhiều loại phương tiện chỉ cần dùng xăng tiêu chuẩn mức xăng E5 hoặc xăng RON92 lại phải chuyển sang dùng xăng RON95 có giá cao hơn, là một sự lãng phí. DN này cũng kiến nghị cơ quan quản lý giảm thuế bảo vệ môi trường sinh học E5, làm cơ sở để DN giảm giá bán, kích thích tiêu thụ sản phẩm này, tránh lãng phí nguồn lực xã hội. Thậm chí, theo Saigon Petro, trong thời gian tới, sản lượng xăng E5 vẫn thấp dù đã áp dụng các biện pháp thì nên cho sử dụng lại xăng RON92.

Chia sẻ về đề xuất của DN, chuyên gia kinh tế Nguyễn Hồng Minh, Phó Chủ tịch Kiểm Tổng thư ký Hội Thẩm định giá Việt Nam cho rằng, nhìn về tổng thể, chủ trương của Chính phủ về sử dụng các loại xăng ít ảnh hưởng đến môi trường như các nước khác đang sử dụng là hướng đi đúng đắn để góp phần giữ gìn môi trường khỏi ô nhiễm. Cho nên, việc tính toán để sử dụng lại xăng RON92 là không nên.



Ảnh minh họa

Dưới góc độ của DN, đồng ý với chuyên gia Nguyễn Tiến Thỏa, ông Nguyễn Hồng Minh, Tổng thư ký Hiệp hội Vận tải Thành phố Hà Nội, Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty Nguyên Minh (taxi Nguyên Minh) chia sẻ, được ta đã bước vào giai đoạn hội nhập sâu rộng nên phải tuân thủ theo các quy định của quốc tế. Trên thế giới, xu hướng chung là sử dụng các loại nhiên liệu thân thiện với môi trường. Do xăng RON92 có nhiều chỉ, ảnh hưởng đến môi trường nên chủ trương không nên sử dụng nữa là đúng đắn.

Giải quyết ba vấn đề

Dù không đồng tình với việc sử dụng lại xăng RON92 nhưng để lượng tiêu thụ xăng E5 khả quan hơn, các chuyên gia cho rằng, cần thêm nhiều giải pháp mạnh mẽ, toàn diện và giải quyết vấn đề từ gốc. Ông Nguyễn Tiến Thỏa

cho rằng: Giảm thuế là một trong những giải pháp để tạo chênh lệch giá giữa hai loại xăng, từ đó tạo động lực giúp người tiêu dùng (NTD) tăng cường sử dụng xăng E5. Tuy nhiên, ngay thời điểm hiện tại, để khuyến khích sử dụng xăng E5 thì không nên đi từ hướng giảm thuế mà phải đi từ cái gốc trước.

Vị chuyên gia kinh tế này cho rằng, giải pháp đầu tiên phải đi từ nguồn cung ethanol ra thị trường. Phải sản xuất ra ethanol theo hướng ứng dụng công nghệ nào, giải pháp ra sao để tạo ra sản phẩm với giá thành hợp lý. Còn hiện nay, việc chỉ có một đơn vị duy nhất sản xuất ethanol cho thị trường để pha chế xăng E5, không kiểm soát được chi phí thì chưa ổn. Thứ hai, để khuyến khích NTD thì phải xem xét các chính sách thu của Nhà nước ở mức độ hợp lý. “Việc này

không phải là sự phân biệt giữa các loại xăng với nhau, mà đây là chủ trương cần có để tạo ra sự chênh lệch giữa xăng E5 và xăng khoáng trong thời gian đầu. Khi NTD thấy mức giá xăng E5 là hợp lý, hấp dẫn thì sẽ tăng sử dụng” - ông Nguyễn Tiến Thỏa đề xuất. Đặc biệt, phải chứng minh được trên thực tế xăng E5 sử dụng an toàn với động cơ, bớt tiêu hao thì sẽ hấp dẫn được NTD. Đây là vấn đề cốt lõi nhất bởi hiện nay, nhiều NTD vẫn hoang mang về chất lượng và độ an toàn của xăng E5 nên hạn chế sử dụng.

Ông Nguyễn Hồng Minh thẳng thắn, một sản phẩm muốn đưa ra thị trường thì chất lượng phải đạt lên hàng đầu. Cụ thể, với sản phẩm xăng thì phải bảo đảm chất lượng để động cơ có thể chạy được đúng với tiêu chuẩn kỹ thuật và phải khiến lái xe cảm nhận được

chất lượng tương đồng với các sản phẩm cũ để yên tâm sử dụng. Tuy nhiên, theo phản ánh của nhiều lái xe của Nguyễn Minh taxi, xăng E5 thiếu độ bốc như xăng khoáng và khiến động cơ kêu khi sử dụng. Do đó, ông Minh cho rằng, muốn NTD chọn lựa sử dụng, yếu tố chất lượng phải được đặt lên hàng đầu. “Nếu chất lượng tốt, lại có tác dụng bảo vệ môi trường, NTD sẽ không lý gì từ chối sử dụng xăng E5. Còn lại, nếu chất lượng không bảo đảm thì dù giảm giá đến đâu cũng không kích thích được NTD sử dụng” - ông Minh khẳng định.

Về phía các cơ quan quản lý nhà nước, tại cuộc họp thường kỳ tháng 2/2018 của Chính phủ diễn ra mới đây, Thủ tướng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải cho biết, từ ngày 1/1/2018 theo lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, xăng E5 được bán đại trà trên toàn quốc. Đến thời điểm hiện nay, theo báo cáo của các đầu mối cũng như các

sở công thương trên toàn quốc thì số lượng xăng E5 tiêu thụ tăng tương đối nhanh.

Theo Sở Công Thương Hà Nội, tính đến hết tháng 1/2018, sản lượng tiêu thụ xăng trên địa bàn Hà Nội vào khoảng 110.000m³, trong đó lượng tiêu thụ xăng E5 RON92 khoảng 53% tổng sản lượng tiêu thụ, xăng RON95 đạt khoảng 47%. Theo báo cáo của các DN đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn Thủ đô, sau một tháng dùng hẳn kinh doanh mặt hàng RON92 chuyển sang kinh doanh xăng E5 RON92, người tiêu dùng đã dần chấp nhận sử dụng mặt hàng E5 RON92 và xăng E5 RON92 được đánh giá khá tốt, máy hoạt động ổn định.

Riêng với các DN muốn ngừng bán xăng E5, Thủ tướng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải cũng khẳng định, quyền kinh doanh là quyền của DN. Trong chức trách liên quan đến việc điều hành xăng dầu hay liên quan đến quyền kinh doanh của DN, Bộ Công Thương sẽ phối hợp trực tiếp với sở công thương nơi DN kinh doanh để tháo gỡ khó khăn hoặc có thể phối hợp với DN để thực hiện đúng các quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho DN sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực xăng dầu.



Thương mại Việt Nam - Pháp liên tục tăng trưởng

(baotintuc.vn) Theo Bộ Công Thương, quan hệ thương mại hàng hóa song phương giữa Việt Nam - Pháp đã có những bước phát triển tích cực.

Trong những năm gần đây, trị giá xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Pháp luôn lớn hơn trị giá nhập khẩu hàng hóa có xuất xứ từ thị trường này nên cán cân thương mại luôn ở trạng thái thặng dư nghiêng về phía Việt Nam. Đáng chú ý là mức thặng dư thương mại này liên tục tăng kể từ năm 2010 đến nay. Tổng kim ngạch thương mại Việt - Pháp năm 2016 đạt 4,136 tỷ USD, giảm 1,83% so với năm trước; trong đó xuất khẩu sang Pháp năm 2016 đạt 2,999 tỷ USD tăng 1,58% và nhập khẩu đạt 4,136 tỷ USD giảm 9,8%. Trong năm 2017, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Pháp đạt hơn 4,6 tỷ USD, tăng 11,6% so với năm 2016; trong đó, xuất khẩu đạt 3,3 tỷ USD, tăng 11,8% và nhập khẩu đạt 1,3 tỷ USD tăng 11,1%.

Hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Pháp tương đối phong phú, đa dạng, bao gồm: giày dép; dệt may; đồ gia dụng; hàng nông, lâm, thủy sản; đá quý, đồ trang sức; đồ điện, điện tử; dụng cụ cơ khí; gốm sứ các loại; cao su; than đá; đồ chơi, sản phẩm thể thao, giải trí; sản phẩm nhựa; hàng mây tre đan... Năm 2017, xuất khẩu mặt hàng điện thoại và linh kiện sang Pháp đạt hơn 1.131 triệu USD. Đây là năm thứ 7 liên tiếp, mặt hàng này giữ vị trí cao nhất trong danh mục hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Pháp. Tiếp theo là sự tăng trưởng ngoạn mục về xuất khẩu dệt may với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 526,6 triệu USD. Giày dép và máy tính và linh kiện lần lượt tụt xuống vị trí thứ ba và thứ tư với kim ngạch xuất khẩu lần lượt là 436 và 211 triệu USD.

Hàng hóa nhập khẩu chủ yếu từ Pháp về Việt Nam đa phần là những mặt hàng có giá trị cao, hàm lượng chất xám và công nghệ lớn; trong đó, được phẩm, máy móc thiết bị và phương tiện vận tải luôn chiếm tỷ trọng đáng kể và kim ngạch nhập khẩu cao...

Công chức được trả lương theo năng lực từ năm 2021

(vtv.vn) Từ năm 2021, công chức cả nước sẽ được trả lương theo năng lực.

Cụ thể, cán bộ, công chức sẽ có hai bảng lương, một bảng lương dành cho các chức danh vị trí, một bảng danh cho cán bộ làm công việc chuyên môn. Cán bộ, công chức, người lao động có trình độ cao hơn thì lương cao hơn, khắc phục bất cập trong chi trả lương theo bậc cấp. Đây là nội dung nằm trong đề án cải cách tiền lương sẽ có hiệu lực từ năm 2021.

Đề án cũng đặt ra định hướng chi trả thu nhập cán bộ, công chức theo thông lệ quốc tế là tỷ trọng lương chiếm không quá 70% thu nhập và phụ cấp không được quá 30%. Cùng đó, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có quyền chi 10% quỹ tiền thưởng trả thêm cho người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có quỹ lương để tuyển dụng nhân tài. Đề án cải cách tiền lương cũng sẽ bỏ cách tính lương theo hệ số; xác định mức lương tối thiểu là mức sàn thấp nhất, được luật hóa không ai trả thấp hơn. Ngoài ra, quy định chi mức lương tối thiểu giờ; bỏ căn thiệp của Nhà nước vào thang, bảng lương của doanh nghiệp, tiến tới liên thông giữa tiền lương khu vực công và tư.